

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
QUẬN Ô MÔN  
THÀNH PHỐ CẦN THƠ**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 66/2020/HSST

Ngày: 30-9-2020

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN Ô MÔN – THÀNH PHỐ CẦN THƠ**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa:* Bà Bùi Trần Thanh Thế.

*Các Hội thẩm nhân dân:*

1. Ông Nguyễn Mai Độ - Bí thư Đoàn phường Châu Văn Liêm, quận Ô Môn.

2. Bà Lê Thị Tân An – Cán bộ hưu trí.

**- Thư ký phiên tòa:** Bà Phan Thị Như Ngọc – Thư ký Tòa án nhân dân quận Ô Môn.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Ô Môn tham gia phiên tòa:** Ông Lê Thanh Đồi – Kiểm sát viên.

Trong ngày 30 tháng 9 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân quận Ô Môn, thành phố Cần Thơ xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 73/2020/HSST ngày 15 tháng 9 năm 2020, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 76/2020/QĐXXST-HS ngày 16 tháng 9 năm 2020 đối với bị cáo:

**DƯƠNG QUỐC N** – sinh năm: 1988.

Nơi sinh: Kiên Giang.

Nơi đăng ký hộ khẩu: Ấp Q, xã P, huyện R, tỉnh Kiên Giang.

Nghề nghiệp: Công nhân; Trình độ văn hóa: 12/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Dương Văn Đ (chết) và bà Huỳnh Thị T, sinh năm 1963 (sống); Anh chị em ruột: Có 04 người, lớn nhất sinh năm 1983, nhỏ nhất sinh năm 1999. Vợ: Nguyễn Thị Mỹ L, sinh năm 1980 (sống). Tiền án, tiền sự: Không. (*Lý lịch của bị cáo đã được kiểm tra tại phiên tòa*)

Bị cáo tại ngoại. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

\* **Bị hại:** Em **Phan Lê Phương A**, sinh ngày 22/3/2005. (đã chết)

Đại diện gia đình bị hại: Ông **Phan Thắng L1**, sinh năm 1965. (*vắng mặt*)

Địa chỉ: Khu vực B, phường P, quận M, thành phố Cần Thơ.

\* Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

- Bà **Nguyễn Kim N**, sinh năm 1979. (*có đơn xin vắng mặt*)

- Ông **Đặng Văn P**, sinh năm 1977. (*vắng mặt*)

Cùng địa chỉ: Khu vực X, phường Tr, quận M, thành phố Cần Thơ.

- Em **Nguyễn Lê Ngọc H**, sinh ngày 12/5/2005. (*vắng mặt*)  
 Người đại diện hợp pháp: Bà **Lê Thị Ngọc H1**, sinh năm 1977. (*vắng mặt*)

Cùng địa chỉ: Khu vực H, phường P, quận M, thành phố Cần Thơ.

- Bà **Lê Thị Thu H2**, sinh năm 1971. (*vắng mặt*)

Địa chỉ: Khu vực B, phường P, quận M, thành phố Cần Thơ.

- Bà **Nguyễn Thị Mỹ L**, sinh năm 1980. (*có mặt*)

Địa chỉ: Số G, khu vực C, phường N, quận Th, thành phố Cần Thơ.

\* Người làm chứng:

- Em **Huỳnh Quang H3**, sinh ngày 05/4/2005. (*vắng mặt*)  
 Người đại diện hợp pháp: Ông **Huỳnh Văn H4**, sinh năm 1980. (*vắng mặt*)

Cùng địa chỉ: Khu vực H, phường P, quận M, thành phố Cần Thơ.

- Ông **Mai Thanh T**, sinh năm 1983. (*vắng mặt*)

Địa chỉ: Khu vực A, phường P, quận M, thành phố Cần Thơ.

- Ông **Trần Văn S**, sinh năm 1981. (*vắng mặt*)

Địa chỉ: Khu vực L, phường P, quận M, thành phố Cần Thơ.

### NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 19 giờ ngày 11/11/2019, Dương Quốc N đến nhà anh Mai Thanh T để dự tiệc sinh nhật. Đến khoảng 20 giờ cùng ngày, Nam điều khiển xe mô tô biển số 65D1-289.34 đi về, lưu thông trên Lộ Vòng Cung hướng từ phường Trường Lạc ra hướng đường Tôn Đức Thắng (được xác định là lề phải, hướng chính), khi đến khu vực Bình Hòa A, phường Phước Thới, quận Ô Môn thì va chạm vào tay em Nguyễn Lê Ngọc H (sinh năm 2005), tiếp tục va chạm vào phía sau lưng em Phan Lê Phương A (sinh năm 2005) đang đi bộ cùng chiều phía trước, lúc này em Phương A đi phía bên tay trái song song cùng chiều với em Huỳnh Quang H3 (sinh năm 2005) đang đi bộ sát lề lộ phải, còn em H thì đi bộ, sát lề lộ cùng chiều phía sau em Phương A và em H3. Sau tai nạn xe mô tô biển số 65D1-289.34 ngã cày ra đường và va chạm với xe mô tô biển số 65H7-0165 do bà Nguyễn Kim N điều khiển hướng ngược chiều lại. Hậu quả em Phan Lê Phương A bị thương nặng được đưa đến Bệnh viện đa khoa Trung ương Cần Thơ điều trị và chuyển đến Bệnh viện Chợ Rẫy thành phố Hồ Chí Minh. Đến 04 giờ 10 phút ngày 20/11/2019 thì em Phương A tử vong tại bệnh viện.

Cơ quan cảnh sát điều tra Công an quận Ô Môn thành lập đoàn khám nghiệm để giải phẫu tử thi của em Phan Lê Phương A nhưng gia đình em Phương A làm đơn từ chối và cương quyết không cho giải phẫu tử thi nên chỉ tiến hành khám ngoài.

Ngày 26/11/2019, Phòng kỹ thuật hình sự Công an thành phố Cần Thơ có kết luận giám định số 305/KLGĐTT-PC09 kết luận: Qua khám ngoài, nạn nhân Phan Lê Phương A, sinh năm 2005, không đủ cơ sở kết luận nguyên nhân

chết. Do đó, ngày 11/12/2019, Cơ quan điều tra tiếp tục trưng cầu giám định đến Phân viện khoa học hình sự - Bộ công an tại thành phố Hồ Chí Minh giám định hồ sơ bệnh án để xác định nguyên nhân tử vong của nạn nhân Phan Lê Phương A. Đến ngày 23/12/2019, Phân viện khoa học hình sự tại thành phố Hồ Chí Minh có kết luận giám định pháp y trên hồ sơ số 403/C09B: Nạn nhân Phan Lê Phương A tử vong do chấn thương sọ não nặng.

Theo Giấy chứng nhận thương tích số 172/CN ngày 26/5/2020 của Bệnh viện đa khoa Trung ương Cần Thơ ghi nhận: Phan Lê Phương A vào viện lúc 20 giờ 49 phút ngày 11/11/2020 và chuyển lên Bệnh viện Chợ Rẫy lúc 23 giờ 05 phút ngày 11/11/2020; chuẩn đoán máu tụ dưới màng cứng bán cầu (T) + Phù não lan tỏa bán cầu (T).

Qua kết quả khám nghiệm hiện trường, khám nghiệm tử thi, khám phương tiện liên quan và lời khai của những người liên quan xác định: Nguyên nhân dẫn đến vụ tai nạn giao thông là do Dương Quốc N điều khiển xe không chú ý quan sát phía trước, xử lý tình huống kém dẫn đến va chạm vào tay trái em H và phía sau em Phương A. Hậu quả em Phương A bị thương nặng được đưa đi cấp cứu, điều trị và sau đó tử vong.

Đối với hành vi sử dụng bia của N đã xác định được: Khi N đến nhà anh T thì có uống 02 ly bia rồi về. Khi gây tai nạn trên thì N cùng gia đình cấp cứu nạn nhân và đưa nạn nhân đi cấp cứu; khi đến địa phận phường Trà Nóc thì N vào Trạm y tế phường kiểm tra thương tích và để vợ là chị Nguyễn Thị Mỹ L tiếp tục đi theo xe để hỗ trợ. Sau đó, đến ngày 15/11/2019 mới làm việc với N nên không kiểm tra đo nồng độ cồn của N khi xảy ra tai nạn.

Đối với bà Nguyễn Kim N và em Nguyễn Lê Ngọc H đã bị xe Nam va chạm nhưng thương tích nhẹ nên có đơn từ chối giám định tỷ lệ thương tích và xin miễn truy cứu trách nhiệm hình sự đối với N.

Vật chứng tạm giữ:

- 01 xe mô tô biển số 65H7-0165, số máy G150FMH4D200180, số khung PWCH0A4DP433180, hiệu WARM màu đỏ, xe đã qua sử dụng, hư hỏng trong vụ tai nạn giao thông; 01 giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô, xe máy số 0101944; 01 giấy phép lái xe A1 số 861200649246 mang tên Nguyễn Kim N, Cơ quan điều tra đã trả lại cho chị Nguyễn Kim N chủ sở hữu.

- 01 xe mô tô HONDA loại Air blade biển số 65D1-289.34 màu đen xám, số máy JF27E0707577, số khung 2701BY005815, xe đã qua sử dụng, hư hỏng trong vụ tai nạn giao thông; 01 giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô xe máy số 012444 và 01 giấy phép lái xe số 790140679854 mang tên Dương Quốc N; 01 thẻ nhớ 2GB lưu hình ảnh trích xuất từ camera do bà Phan Thanh K giao nộp, đã được niêm phong.

Trách nhiệm dân sự: Dương Quốc N đã bồi thường số tiền là 40.000.000 đồng cho đại diện gia đình bị hại. Hiện tại gia đình bị hại không yêu cầu gì thêm và đã viết đơn đề nghị miễn truy cứu trách nhiệm hình sự đối với N.

Tại bản cáo trạng số 71/CT-VKS-OM ngày 15 tháng 9 năm 2020, Viện kiểm sát nhân dân quận Ô Môn đã truy tố Dương Quốc N về tội “*Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ*” theo Điểm a Khoản 1 Điều 260 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa:

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Ô Môn trình bày lời luận tội vẫn giữ quan điểm truy tố bị cáo theo tội danh và điều luật đã nêu trong cáo trạng. Đồng thời phân tích những tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng: Điểm a Khoản 1 Điều 260; Điểm b, s Khoản 1, Khoản 2 Điều 51; Điểm i Khoản 1 Điều 52; Điều 65 Bộ luật hình sự năm 2015 (được sửa đổi bổ sung năm 2017) xử phạt bị cáo mức án tù 01 năm 06 tháng đến 02 năm tù nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách từ 03 năm đến 04 năm.

Áp dụng Điều 47, Điều 48 Bộ luật hình sự và Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự để xử lý vật chứng theo quy định:

Trả lại cho bà Nguyễn Thị Mỹ L: 01 xe mô tô biển số 65D1-289.34, xe đã qua sử dụng, hư hỏng trong vụ tai nạn giao thông và 01 giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô xe máy số 012444.

Trả lại cho bị cáo 01 giấy phép lái xe số 790140679854 mang tên Dương Quốc N.

Tịch thu lưu hồ sơ vụ án 01 thẻ nhớ 2GB lưu hình ảnh trích xuất từ camera do bà Phan Thanh K giao nộp, đã được niêm phong.

Ghi nhận Cơ quan cảnh sát điều tra Công an quận Ô Môn đã trả lại cho bà Nguyễn Kim N 01 xe mô tô biển số 65H7-0165, hiệu WARM màu đỏ, xe đã qua sử dụng, hư hỏng trong vụ tai nạn giao thông; 01 giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô, xe máy số 0101944 và 01 giấy phép lái xe A1 số 861200649246 mang tên Nguyễn Kim N.

Về trách nhiệm dân sự: Bị cáo đã bồi thường cho gia đình bị hại số tiền 40.000.000 đồng, hiện gia đình bị hại không có yêu cầu gì khác nên không xem xét giải quyết.

- Bị cáo Dương Quốc N thừa nhận hành vi phạm tội như nội dung bản cáo trạng. Đồng thời, bị cáo xin được hưởng án treo.

- Chị Nguyễn Thị Mỹ L trình bày: Chị là chủ xe mô tô biển số 65D1-289.34. Nay chị yêu cầu được nhận lại xe trên và 01 giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô xe máy số 012444.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về tố tụng hình sự: Các quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra, hành vi tố tụng của điều tra viên trong quá trình điều tra vụ án; quyết định tố tụng của Viện kiểm sát và hành vi tố tụng của Kiểm sát viên trong giai đoạn truy tố là đúng các quy định của Bộ luật tố tụng hình sự.

[2]. Về căn cứ buộc tội: Lời khai nhận của bị cáo Dương Quốc N tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra, phù hợp kết quả khám nghiệm hiện trường, khám nghiệm tử thi và các chứng cứ khác. Từ đó có đủ cơ sở chứng minh vào khoảng 20 giờ 00 phút ngày 11/11/2019, bị cáo đã điều khiển xe mô tô biển số 65D1-289.34 đi từ hướng phường Trường Lạc ra đường Tôn Đức Thắng. Khi đến đoạn đường Lộ Vòng Cung thuộc khu vực Bình Hòa A, phường Phước Thới thì xảy ra va chạm với người đi bộ là em Nguyễn Lê Ngọc H và em Phan Lê Phương A, sau đó, xe mô tô biển số 65D1-289.34 tiếp tục va chạm với xe mô tô biển số 65H7-0165 do bà Nguyễn Kim N điều khiển. Nguyên nhân dẫn đến tai nạn là do bị cáo không chú ý quan sát phía trước nên xe do bị cáo điều khiển đã va chạm vào tay trái của em H và phía sau em Phương A khiến em Phương A bị thương nặng và tử vong tại bệnh viện. Còn bà N và em H thì bị thương tích nhẹ.

Từ khi xảy ra tai nạn đến khi tử vong, em Phương A đã có thời gian điều trị liên tục đối với thương tích do bị cáo gây ra, cụ thể: ngày 11/9/2019 em Phương A được đưa đến Bệnh viện đa khoa Trung ương Cần Thơ điều trị và chuyển đến Bệnh viện Chợ Rẫy thành phố Hồ Chí Minh. Đến 04 giờ 10 phút ngày 20/11/2019 thì em Phương A tử vong tại bệnh viện.

Tại bản kết luận giám định pháp y trên hồ sơ số 403/C09B ngày 23 tháng 12 năm 2019 của Phân viện khoa học hình sự tại thành phố Hồ Chí Minh kết luận: Nạn nhân Phan Lê Phương A tử vong do chấn thương sọ não nặng.

Từ phân tích trên cho thấy, hành vi của bị cáo đã vi phạm quy tắc giao thông đường bộ gây nguy hiểm cho người tham gia giao thông đường bộ theo quy định tại Khoản 23 Điều 8 Luật giao thông đường bộ. Hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” được quy định tại Điểm a Khoản 1 Điều 260 Bộ luật hình sự. Do đó, cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân quận Ô Môn truy tố bị cáo theo tội danh và điều luật nêu trên là có căn cứ và đúng pháp luật.

Đối với hành vi sử dụng bia của bị cáo, ngoài lời khai của bị cáo thì quá trình điều tra không thu thập được tài liệu chứng cứ nào khác để xác định nồng độ cồn trong hơi thở hoặc trong máu của bị cáo tại thời điểm xảy ra tai nạn có vượt quá mức quy định hay không. Do đó, không có cơ sở để xử lý.

[3]. Về các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến an toàn giao thông đường bộ, xâm phạm đến tính mạng, sức khỏe của người khác. Hậu quả vụ án này là một minh chứng cụ thể mà nguyên nhân của nó chính là sự chủ quan của bị cáo.

Bị cáo là người trưởng thành có đầy đủ nhận thức và điều khiển hành vi của mình, chỉ vì không tuân thủ Luật giao thông đường bộ nên đã dẫn đến tai nạn làm thiệt hại tính mạng người khác. Mặc dù bị cáo không hề mong muốn hậu quả xảy ra nhưng lỗi trong vụ án này vẫn thuộc về bị cáo. Bị cáo phạm tội đối với người dưới 16 tuổi nên thuộc tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự được quy định tại Điểm i Khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự nên cần có mức hình phạt tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo.

Tuy nhiên, bị cáo có nhân thân tốt, sau khi xảy ra tai nạn, bị cáo đã bồi thường thiệt hại, khắc phục hậu quả, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, đại diện gia đình bị hại xin miễn truy cứu trách nhiệm hình sự đối với bị cáo. Do đó, Hội đồng xét xử có xem xét đến các tình tiết này để giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo theo quy định tại Điểm b, s Khoản 1, Khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Xét tính chất, mức độ hành vi phạm tội cũng như nhân thân của bị cáo như đã phân tích trên, Hội đồng xét xử xét thấy, mặc dù bị cáo có 01 tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nhưng bị cáo có 03 tình tiết giảm nhẹ như đã phân tích như trên thì trường hợp của bị cáo vẫn đảm bảo đủ điều kiện để được hưởng án treo theo Khoản 3 Điều 2 Nghị quyết 02/2018/NQ-HĐTP ngày 15/5/2018 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân Tối cao hướng dẫn áp dụng Điều 65 của Bộ luật hình sự về án treo. Ngoài ra, bị cáo có nơi cư trú rõ ràng nên không cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội mà chỉ cần giao bị cáo cho chính quyền địa phương nơi bị cáo thường trú giám sát, giáo dục cũng đủ tác dụng giáo dục, cải tạo đối với bị cáo; đồng thời cũng đủ đảm bảo tính răn đe và thể hiện tính nghiêm minh của pháp luật.

[4]. Về xử lý vật chứng: Xét đề nghị của đại diện Viện kiểm sát là phù hợp nên cần chấp nhận.

[5]. Về trách nhiệm dân sự: Trong quá trình điều tra, bị cáo đã bồi thường cho gia đình bị hại số tiền 40.000.000 đồng. Nay phía bị hại không yêu cầu gì thêm do đó Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

Đối với bà Nguyễn Kim N và em Nguyễn Lê Ngọc H chỉ bị thương tích nhẹ và không có yêu cầu gì nên Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét giải quyết.

[6]. Về án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

*Vì các lẽ trên,*

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ vào Điều 260 Bộ luật hình sự năm 2015 (được sửa đổi bổ sung năm 2017);

**\* Tuyên bố:** Bị cáo Dương Quốc N phạm tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”.

- Áp dụng: Điểm a Khoản 1 Điều 260; Điểm b, s Khoản 1, Khoản 2 Điều 51; Điểm i Khoản 1 Điều 52; Điều 65 Bộ luật hình sự năm 2015 (được sửa đổi bổ sung năm 2017) và Khoản 23 Điều 8 Luật giao thông đường bộ.

**Xử phạt: Dương Quốc N 01 (Một) năm 06 (Sáu) tháng tù nhưng cho hưởng án treo.**

**Thời gian thử thách là 03 (Ba) năm tính từ ngày tuyên án.**

Giao bị cáo Dương Quốc N cho Ủy ban nhân dân xã Thanh Phước, huyện Giồng Riềng, tỉnh Kiên Giang giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

*Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo phải thực hiện các nghĩa vụ theo quy định tại Điều 87 Luật thi hành án hình sự năm 2019. Trường hợp người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.*

*Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì việc giám sát, giáo dục được thực hiện theo quy định tại Khoản 3 Điều 92 Luật thi hành án hình sự năm 2019.*

**\* Về trách nhiệm dân sự:** Ghi nhận bị cáo đã bồi thường cho gia đình bị hại số tiền 40.000.000 đồng, gia đình bị hại không có yêu cầu gì khác nên không xem xét giải quyết.

**\* Về xử lý vật chứng:** Áp dụng Điều 47, Điều 48 Bộ luật hình sự và Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

- Trả lại cho bà Nguyễn Thị Mỹ L 01 (một) xe mô tô HONDA loại Air blade biển số 65D1-289.34 màu đen - xám, số máy JF27E0707577, số khung 2701BY005815, xe đã qua sử dụng, hư hỏng trong vụ tai nạn giao thông; 01 (một) giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô, xe máy số 012444.

- Trả lại cho bị cáo Dương Quốc N 01 (một) giấy phép lái xe số 790140679854 mang tên Dương Quốc N.

*(Vật chứng hiện do Chi cục Thi hành án dân sự quận Ô Môn quản lý)*

- Tịch thu lưu hồ sơ 01 (một) thẻ nhớ 2GB lưu hình ảnh trích xuất từ camera do bà Phan Thanh K giao nộp, đã được niêm phong.

- Ghi nhận việc Cơ quan điều tra đã trả lại cho bà Nguyễn Kim N 01 (một) xe mô tô biển số 65H7-0165, số máy G150FMH4D200180, số khung PWCH0A4DP433180, hiệu WARM màu đỏ, xe đã qua sử dụng, hư hỏng trong vụ tai nạn giao thông; 01 (một) giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô, xe máy số 0101944; 01 (một) giấy phép lái xe A1 số 861200649246 mang tên Nguyễn Kim N.

**\* Về án phí hình sự sơ thẩm:** Áp dụng Điều 135, Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự và Điểm a Khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14, ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu,

nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án: Bị cáo Dương Quốc N phải nộp số tiền 200.000 đồng (*Hai trăm nghìn đồng*).

Trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, bị cáo và các đương sự có mặt được quyền kháng cáo bản án. Đối với các đương sự vắng mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết công khai.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

**\* Nơi nhận:**

- TAND TP.Cần Thơ;
- VKSND TP.Cần Thơ;
- Sở Tư pháp TP. Cần Thơ;
- VKSND Q.Ô Môn;
- Chi cục THADS Q.Ô Môn;
- Công an quận Ô Môn;
- Bị cáo;
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(*Đã ký*)

**Bùi Trần Thanh Thế**